

Số: /KH-UBND

Cẩm Xuyên, ngày tháng 1 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND huyện
khóa XX về việc thông qua một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất
nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng huyện đạt chuẩn
nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025**

Ngày 27/12/2021 tại kỳ họp thứ 4 HĐND huyện khóa XX đã quyết nghị thông qua Nghị quyết số 82/NQ-HĐND về việc “thông qua một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025”. Để thực hiện có hiệu quả nội dung Nghị quyết, UBND huyện ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết như sau:

1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1.1. Mục đích: Việc ban hành kế hoạch làm cơ sở để các phòng, ngành cấp huyện, các xã, thị trấn có liên quan triển khai thực hiện, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của Nghị quyết.

1.2. Yêu cầu: Kế hoạch phải được phổ biến rộng rãi, các nội dung của kế hoạch được các phòng ngành, các địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng và theo quy định.

2. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

*** Nội dung cơ chế chính sách hỗ trợ:** Thực hiện theo các quy định tại Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND huyện.

2.1. Hoàn thiện, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách.

- Thời gian thực hiện: hoàn thành trong tháng 1/2022.

- Cơ quan thực hiện: Phòng NN&PTNT chủ trì phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng NTM, Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN, phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng, ngành, đơn vị liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn về trình tự, thủ tục, hồ sơ, thực hiện Nghị quyết.

2.2. Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết:

- Thời gian thực hiện: trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện:

+ Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa Truyền thông huyện: tuyên truyền, phát sóng nội dung Nghị quyết trên các phương tiện truyền thanh – truyền hình để nhân dân biết, thực hiện.

+ Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến từng thôn xóm, đến toàn thể nhân dân thông qua hệ thống truyền thanh, họp dân, tập huấn,... để nhân dân biết và chủ động thực hiện

- Đối tượng thụ hưởng: Cơ chế chính sách được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, các thôn, tổ dân phố trên địa bàn toàn huyện.

2.3. Tổ chức tập huấn, phổ biến, quán triệt chính sách:

- Thời gian thực hiện: hoàn thành trong quý I/2022.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng NN&PTNT chủ trì phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng NTM, Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN.

- Đối tượng thụ hưởng: Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể; các phòng, ban, ngành cấp huyện; lãnh đạo và cán bộ phụ trách tại UBND các xã, thị trấn; đại diện một số thôn, tổ dân phố và người sản xuất trên địa bàn huyện.

- Nguồn kinh phí: Sử dụng nguồn kinh phí tuyên truyền, tập huấn được phân bổ trong nguồn kinh phí sự nghiệp nông nghiệp năm 2022.

Lưu ý: Tùy theo tình hình thực tế, có thể lồng ghép triển khai với các chính sách khác của tỉnh, huyện.

2.4. Triển khai, tổ chức thực hiện và nghiệm thu chính sách:

- Thời gian thực hiện:

+ Rà soát, đăng ký kế hoạch thực hiện hàng năm: hoàn thành trong tháng 1; riêng năm 2022 hoàn thành trước 15/4/2022.

+ Phê duyệt kế hoạch: hoàn thành trước 15/2; riêng năm 2022, phê duyệt trước 30/4/2022.

+ Thời gian nộp hồ sơ: trước ngày 30/10 hàng năm, riêng năm 2025 nộp thành 2 đợt: đợt 1 trước 30/6/2025, đợt 2 trước ngày 31/12/2025.

+ Thời gian nghiệm thu chính sách: hoàn thiện trước 10/12 hàng năm; riêng năm 2025: nghiệm thu đợt 1 trước 15/8/2025, đợt 2 hoàn thành trước 10/01/2026.

+ Phê duyệt kết quả: hoàn thành trước 20/12; riêng kết quả thực hiện năm 2025: đợt 1 phê duyệt trước 10/9/2025, đợt 2 trước 20/01/2026.

+ Phân bổ kinh phí cho các địa phương: hoàn thành trước 31/12 hàng năm; riêng kinh phí năm 2025: đợt 1 hoàn thành trước 30/9/2025, đợt 2 trước 25/01/2026.

+ Chi trả kinh phí cho các đối tượng: hoàn thành chậm nhất sau 14 ngày, kể từ ngày có quyết định phân bổ kinh phí.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện:

+ UBND xã, thị trấn chủ trì thực việc rà soát, đăng ký kế hoạch, triển khai nội dung theo kế hoạch được duyệt, đề xuất nghiệm thu theo quy định và chi trả kinh phí cho các đối tượng.

+ Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN: chủ trì xây dựng phương án dự toán, đề xuất UBND huyện cấp kinh phí và chủ trì triển khai theo các phương án dự toán được duyệt; chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

+ Phòng NN&PTNT chủ trì hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện, phê duyệt kế hoạch, nghiệm thu và phê duyệt kết quả.

+ Phòng Tài chính - kế hoạch: chủ trì tham mưu UBND huyện cấp kinh phí cho các địa phương.

(Kế hoạch thực hiện năm 2022 theo biểu đính kèm)

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng, ngành, đơn vị như sau:

2.4.1. Cấp xã:

- UBND các xã, thị trấn: Hàng năm UBND các xã, thị trấn triển khai cho các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Nghị quyết 82/NQ-HĐND đăng ký nhu cầu thực hiện. Trên cơ sở nhu cầu của các tổ chức, cá nhân, UBND xã tổng hợp và đăng ký nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách gửi về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và PTNT) trước ngày 30/01 hàng năm.

- Phân công cán bộ hướng dẫn, đôn đốc các chủ thể thực hiện chính sách đảm bảo theo quy định cả về số lượng, chất lượng, hiệu quả và thời gian hoàn thành; hướng dẫn các chủ thể xây dựng hồ sơ theo quy định.

- Thành lập Đoàn (do đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã làm Trưởng đoàn) tổ chức kiểm tra, nghiệm thu và tổng hợp kết quả thực hiện; lập tờ trình kèm hồ sơ đề nghị hỗ trợ gửi về UBND huyện (qua phòng NN&PTNT).

Hồ sơ đề nghị nghiệm thu gồm: Tờ trình đề nghị nghiệm thu hỗ trợ kèm biểu tổng hợp các nội dung hỗ trợ; Hồ sơ chi tiết theo quy định của từng nội dung, đối tượng; Biên bản nghiệm thu cấp xã đến tận đối tượng hỗ trợ. Hồ sơ lập thành 03 bộ: 01 bộ do hộ dân giữ; 01 bộ lưu tại xã và 01 bộ gửi về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp & PTNT).

2.4.2. Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN

Là đơn vị được giao chủ trì thực hiện nội dung về chuyên giao khoa học kỹ thuật và xây dựng các mô hình kinh tế trên lĩnh vực nông nghiệp (tại khoản 3 điều 2 Nghị quyết 82/NQ-HĐND), hàng năm chủ trì rà soát, đề xuất đối tượng, nội dung thực hiện; chủ trì phối hợp với phòng NN&PTNT, phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng, ngành, các địa phương có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo quy định, cụ thể:

- Đối với tập huấn chuyển giao KHKT: Căn cứ vào dự toán phân bổ, hàng năm đơn vị lập kế hoạch chi tiết (nội dung, quy mô, địa điểm, số lượng, đối tượng thành phần tập huấn, kinh phí thực hiện) trình UBND huyện (qua phòng TC-KH) để cấp kinh phí thực hiện; phối hợp UBND các xã, thị trấn, các phòng ngành liên quan triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

- Đối với xây dựng mô hình trình diễn: hàng năm rà soát, tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện trình Thường trực HDND huyện thống nhất số lượng, nội dung, phương án thực hiện mô hình.

+ Lập phương án, dự toán chi tiết các mô hình thực hiện, tham mưu công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

+ Tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các mô hình.

+ Tham mưu các giải pháp nhân rộng mô hình.

- Hoàn thiện hồ sơ thủ tục thanh quyết toán theo quy định pháp luật.

(Có kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng KHKT năm 2022 kèm theo)

2.4.3. Các phòng, ngành cấp huyện:

- Hàng năm, trên cơ sở kết quả đăng ký của các xã, thị trấn và khả năng cân đối nguồn lực, phòng NN&PTNT tham mưu UBND huyện phê duyệt kế hoạch để thực hiện.

- Thành lập Đoàn liên ngành kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện chính sách, phê duyệt kết quả thực hiện và cấp kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định.

- Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT: Là cơ quan thường trực, trực tiếp theo dõi, tổng hợp, tham mưu UBND huyện các nội dung triển khai thực hiện tại cấp huyện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. UBND các xã, thị trấn:

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ nhân dân tiếp cận các chính sách hỗ trợ; thực hiện công tác nghiệm thu kết quả thực hiện chính sách trên địa bàn đảm bảo đúng quy trình, quy định.

- Các địa phương, đơn vị có đối tượng được hỗ trợ kinh phí công khai kết quả phê duyệt và thực hiện giải ngân nguồn kinh phí hỗ trợ kịp thời; có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí và thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời báo cáo bằng văn bản về Phòng NN&PTNT để tổng hợp, phối hợp với phòng Tài chính và cơ quan liên quan thống nhất tham mưu UBND huyện xem xét, quyết định.

2. Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN

Chịu trách nhiệm triển khai các nội dung tại khoản 3 điều 2 Nghị quyết 82/NQ-HDDND huyện đảm bảo đúng nội dung, đối tượng và đúng quy định pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Các phòng, ngành cấp huyện.

a) Phòng Nông nghiệp và PTNT:

- Theo nhiệm vụ được phân công, triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ.

- Theo dõi, đôn đốc UBND các xã, thị trấn, các phòng, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo quy định.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch: Cân đối, bố trí đủ nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện chính sách hàng năm; Kịp thời phân bổ kinh phí cho UBND các xã, thị trấn để cấp phát cho các đối tượng thụ hưởng. Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn và Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

c) Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa Truyền thông huyện, các cơ quan thông tin, đại chúng, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng để các địa phương, đơn vị, hộ gia đình, Đoàn viên, hội viên biết, tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách này.

Trên đây là kế hoạch thực hiện 82/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND huyện khóa XX về việc “thông qua một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025”./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Các PCT HĐND, UBND;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể;
- Các phòng, ngành cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Hà